TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/DS-ST
Ngày: 24-8-2020
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Kiêm;

Ông Nguyễn Hải Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 45/2020/TLST- DS ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt Ngân hàng VP Bank). Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Duy Thịnh - Chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ khách hàng cá nhân - VP Bank AMC; Ông Trần Tuấn Anh - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ VP Bank AMC; ông Bùi Nguyên Thăng - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ VP Bank AMC. (Văn bản ủy quyền ngày 10-02-2020)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1977; Địa chỉ: Xóm 13, xã BA, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Vợ chồng ông Vũ Thiên S, sinh năm 1953 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1953. Đều trú tại: Xóm 13, xã BA, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

2. Cháu Vũ Như N, sinh ngày 12-01-2005

3. Cháu Vũ Phương H, sinh ngày 14-6-2006;

4. Cháu Vũ Tiến S, sinh ngày 08-01-2011;

Đều trú tại: Xóm 13, xã BA, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Người đại diện hợp pháp của cháu N, cháu H và cháu S là chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm 13, xã BA, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định (mẹ đẻ).

(Tại phiên tòa có mặt ông Tuấn Anh, chị K; vắng mặt ông Sơn, bà Mười, cháu Ngọc, cháu Huệ và cháu Sang).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10-02-2020 của nguyên đơn, quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Tuấn Anh trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt là Ngân hàng VP Bank) có ký 03 Hợp đồng tín dụng cho vợ chồng anh LK, chị Nguyễn Thị K vay tổng số tiền 514.000.000đ cụ thể như sau:

- Ngày 22-6-2017 ký hợp đồng tín dụng số LD 1717400774 cho vợ chồng anh LK và chị K vay số tiền là: 294.000.000đ (Hai trăm chín mươi tư triệu đồng), thời hạn cho vay là 72 tháng, mục đích vay vốn mua ô tô, lãi suất 10,9%/01 năm, biên độ 5,5%/01 năm. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, Ngân hàng VP Bank đã tiến hành giải ngân đủ số tiền vay cho vợ chồng anh LK, chị K theo đúng khế ước nhận nợ. Để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ cho khoản vay, vợ chồng anh LK, chị K đã thế chấp tại Ngân hàng VP Bank 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning-BKS 18A-092.61. Quá trình thực hiện hợp đồng vợ chồng anh LK, chị K đã trả được gốc và lãi từ ngày 04-7-2017 đến ngày 02-7-2020 như sau: Trả tiền vay gốc là 135.159.271 và trả lãi 22.813.779đ. Do làm kinh tế không thuận lợi nên vợ chồng chị K không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Tính đến ngày 24-8-2020 vợ chồng anh LK, chị K còn nợ ngân hàng 255.523.729đ (trong đó nợ gốc là 122.093.729đ, tiền lãi phải trả là 117.666.080đ và lãi phạt chậm trả là 15.763.920đ).

- Ngày 04-7-2017 Ngân hàng VP Bank tiếp tục ký hợp đồng tín dụng thứ 2 số LD1718500084 với chị Nguyễn Thị K với nội dung: Chị K vay 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân vốn đầu tiên, mục đích cho vay tiêu dùng, lãi suất 20%/01 năm cố định cho đến khi trả xong, hình thức vay tín chấp. Tiền gốc và lãi được chia 60 kỳ trả nợ, định kỳ trả nợ gốc, nợ lãi 01 tháng/lần. Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền vay vào tài khoản của chị Nguyễn Thị K. Quá trình thực hiện hợp đồng chị K đã trả được tiền gốc và lãi từ ngày 04-7-2017 đến ngày 02-7-2020 là 80.242.144đ tiền gốc và 39.759.478đ tiền lãi. Sau đó chị K không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Đến ngày 24-8-2020 chị K còn nợ ngân hàng tổng cộng 351.852.125đ (trong đó nợ gốc là 119.757.856đ, tiền lãi là 204.242.755đ, lãi phạt chậm trả 27.851.515đ).

- Ngày 17-8-2017 Ngân hàng VP Bank tiếp tục ký hợp đồng tín dụng thứ 3 số LD 1722900692 với chị Nguyễn Thị K với nội dung: Chị K vay số tiền 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng), thời hạn vay 48 tháng kể từ ngày giải

ngân vốn đầu tiên, mục đích cho vay tiêu dùng, lãi suất 20%/01 năm cố định cho đến khi trả xong, hình thức vay tín chấp. Tiền gốc và lãi được chia 48 kỳ trả nợ, định kỳ trả nợ gốc, nợ lãi 01 tháng/lần. Ngân hàng VP Bank đã giải ngân toàn bộ số tiền vay vào tài khoản của chị Nguyễn Thị K. Quá trình thực hiện hợp đồng chị K đã trả tiền gốc và lãi từ ngày 17-8-2017 đến ngày 02-7-2020 đã trả được hết gốc 36.000.000đ (tiền gốc) và lãi 4.361.922đ. Nhưng sau đó do làm ăn không thuận lợi nên chị K không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng, tạm tính đến ngày 24-8-2020 vẫn còn nợ tiền lãi là 21.938.751đ, lãi phạt 3.020.646đ tổng 24.959.397đ.

Ngân hàng VP Bank đã nhiều lần thông báo, đôn đốc nhắc nhở và tạo điều kiện để vợ chồng chị K trả nợ nhưng vợ chồng anh LK và chị K vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả các khoản nợ nêu trên. Trước khi Ngân hàng khởi kiện anh LK đã chết vào ngày 14-01-2020, những người thừa kế quyền và nghĩa vụ của anh LK xác nhận khoản nợ và nhất trí để chị K đứng ra thanh toán cho ngân hàng. Quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị K xác nhận sẽ có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng VP Bank. Phía Ngân hàng nhất trí để chị K tự thanh lý chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning –BKS 18A-092.61 để trả nợ cho Ngân hàng. Chiếc xe ô tô chị K thanh lý được 235.000.000đ, ngân hàng đã đối trừ vào số tiền nợ gốc của 03 Hợp đồng. Nay Ngân hàng VP Bank khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị K phải thanh toán khoản nợ theo 03 Hợp đồng tín dụng tổng số tiền tạm tính đến ngày 24-8-2020 là 620.410.194đ trong đó (nợ gốc là 241.851.585đ, nợ lãi là 335.588.737đ và lãi phạt chậm trả là 42.969.872đ). Tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Tại bản tự khai ngày 04-5-2020 và Biên bản hòa giải ngày 17-7-2020 chị Nguyễn Thị K trình bày:

Do cần vốn để mua ô tô và vay tiêu dùng, nên tháng 6, 7, 8 năm 2017 vợ chồng chị K có ký 03 Hợp đồng tín dụng để vay của Ngân hàng VP Bank tổng số tiền là 514.000.000đ. Cụ thể: ngày 22-6-2017 ký hợp đồng tín dụng số LD 1717400774 vợ chồng chị vay số tiền là: 294.000.000đ; Ngày 04-7-2017 ký hợp đồng tín dụng thứ 2 số LD1718500084 chị K vay số tiền là: 200.000.000đ; Ngày 17-8-2017 ký hợp đồng tín dụng thứ 3 số LD 1722900692 chị K vay số tiền 36.000.000đ. Nội dung các hợp đồng đều ghi rõ mục đích vay, lãi suất, thời hạn trả nợ….Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền theo 03 hợp đồng đã cho vợ chồng chị. Trong quá trình thực hiện hợp đồng vợ chồng chị đã trả được một phần gốc và lãi cho Ngân hàng VP Bank. Nhưng từ ngày 01-4-2018 do làm kinh tế không thuận lợi nên vợ chồng chị K không có khả năng trả gốc và lãi cho Ngân hàng VP Bank nữa. Nay Ngân hàng khởi kiện ra Tòa yêu cầu chị phải trả các khoản nợ chị xác nhận có các khoản nợ gốc và lãi của ngân hàng như đại diện ngân hàng trình bày. Quá trình giải quyết vụ án Ngân hàng VP Bank đã cho chị K được thanh lý tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning –BKS 18A-092.61 được 235.000.000đ để trả cho Ngân hàng. Chị K công nhận đến ngày 24-8-2020 là 632.335.251đ (Trong đó nợ gốc 241.851.585đ, nợ lãi phải trả 343.847.586đ, phạt chậm trả lãi 46.636.080đ). Đến nay, chồng chị đã chết điều kiện kinh tế khó

khăn, chị chưa thể trả ngay tiền vay gốc, lãi cho Ngân hàng VP Bank được. Nhưng chị vẫn công nhận và xin được đứng ra nhận trả nợ cho Ngân hàng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là những người thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của anh LK gồm: Vợ chồng ông Vũ Thiên S, bà Vũ Thị M, cháu Vũ Như N, cháu Vũ Phương H, cháu Vũ Tiến S đều thống nhất trình bày. Năm 2017 vợ chồng anh LK, chị K có vay Ngân hàng VP Bank theo 03 hợp đồng tín dụng là có thật và đã thế chấp chiếc xe ô tô KIA Morning -BKS 18A-092.61cho Ngân hàng VP Bank. Nay những người thừa kế của anh LK nhất trí để chị K và Ngân hàng VP Bank thanh lý chiếc xe trên để trả các khoản vay cho Ngân hàng. Do công việc bận nên ông Sơn bà Mười xin vắng mặt tại phiên tòa. Cháu Ngọc, cháu Huệ, cháu Sang đều ủy quyền cho chị K và cũng xin vắng mặt.

Tại phiên tòa:

Đại diện Ngân hàng VP Bank và chị Nguyễn Thị K đã thống nhất thỏa thuận được việc trả các khoản nợ theo 3 Hợp đồng tín dụng cụ thể: Chị Nguyễn Thị K phải có trách nhiệm trả toàn bộ gốc và lãi cho Ngân hàng tính đến ngày 24-8-2020 là 632.335.251đ (Trong đó nợ gốc 241.851.585đ, nợ lãi phải trả 343.847.586đ, phạt chậm trả lãi 46.636.080đ). Tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về chiếc xe ô tô KIAMORING -BKS18A-092.61, đã được Ngân hàng VP Bank cho thanh lý trong quá trình giải quyết vụ án nên Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là những người thừa kế quyền, nghĩa vụ của bị đơn anh LK gồm: Vợ chồng ông Vũ Thiên S, bà Vũ Thị M, cháu Vũ Như N, cháu Vũ Phương H, cháu Vũ Tiến S có yêu cầu xin được vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Vợ chồng anh LK, chị K ký 03 Hợp đồng tín dụng vay tiền của Ngân hàng VP Bank để mua ô tô nhãn hiệu Kia Morning –BKS 18A-092.61 và vay tiêu dùng nên xác định đây là vụ án dân sự về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

[3] Về nội dung vụ án:

- Xét yêu cầu của Ngân hàng VP Bank đề nghị bị đơn là chị Nguyễn Thị K phải trả số tiền gốc, lãi theo 03 hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời thừa nhận của chị K và những người thừa

kế quyền, nghĩa vụ của anh LK trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai của chị K tại phiên tòa đã xác định: Giữa Ngân hàng VP Bank và vợ chồng anh LK, chị K có ký 03 hợp đồng tín dụng vay vốn là có thật. Ngân hàng đã cho vợ chồng anh LK, chị K vay 03 Hợp đồng tín dụng để vay số tổng số tiền là 514.000.000đồng mục đích mua ô tô và vay tiêu dùng. Ngân hàng VP Bank đã giải ngân cho vợ chồng anh LK, chị K đủ số tiền như trên. Như vậy, Ngân hàng VP Bank đã giải ngân đầy đủ và đúng hạn, đúng mục đích cho bên vay nhưng sau đó bên vay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và không thanh toán các khoản nợ từ ngày 01-4-2018. Ngân hàng VP Bank đã thông báo các khoản nợ và đôn đốc trả nợ nhiều lần nhưng anh LK, chị K không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Ngày 14-01-2020 anh LK chết, chị K nhận trách nhiệm sẽ tự mình trả các khoản nợ cho Ngân hàng, những người thừa kế quyền và nghĩa vụ của anh LK cũng nhất trí. Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, chồng mới chết chị đề nghị ngân hàng cho chị được trả nợ dần. Quá trình giải quyết vụ án phía Ngân hàng đã nhất trí để chị K đứng ra thanh lý chiếc xe ô tô KIA Morning - BKS 18A-092.61 để trả nợ cho Ngân hàng. Ngày 02-7-2020 chị K thanh lý chiếc xe ô tô KIA Morning - BKS 18A-092.61 được 235.000.000đ, Ngân hàng VP Bank nhất trí đối trừ số tiền 235.000.000đ vào khoản nợ gốc cho chị K. Như vậy, tính đến ngày 24-8-2020 là 632.335.251đ (Trong đó nợ gốc 241.851.585đ, nợ lãi phải trả 343.847.586đ, phạt chậm trả lãi 46.636.080đ).

- Xét hợp đồng tín dụng được ký giữa vợ chồng anh LK, chị K và Ngân hàng VP Bank có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực và ràng buộc quyền, nghĩa vụ đối với các bên. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị K và người thừa kế quyền, nghĩa vụ của anh LK thừa nhận việc vay tiền của Ngân hàng VP Bank theo các hợp đồng tín dụng nói trên là đúng, đồng thời thừa nhận vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc cũng như nợ lãi và lãi quá hạn. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị đơn đã vi phạm các điều khoản cam kết trong Hợp đồng tín dụng, chậm thanh toán các khoản nợ đến hạn. Việc Ngân hàng VP Bank kiện đòi nợ là có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, 465 và 466 Bộ luật dân sự 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại Biên bản hòa giải và tại phiên tòa chị K xác nhận về các khoản nợ và chị cùng Ngân hàng thống nhất thỏa thuận chị K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 24-8-2020 là 632.335.251đ (Trong đó nợ gốc 241.851.585đ, nợ lãi phải trả 343.847.586đ, phạt chậm trả lãi 46.636.080đ). Tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Xét việc thỏa thuận của các đượng là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và các quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4] Về tài sản thế chấp: Để đảm bảo cho khoản vay, vợ chồng anh LK, chị K đã thế chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA Moring - BKS 18A-092.61 với Ngân hàng VP Bank. Trong quá trình giải quyết vụ án, giữa chị K và Ngân hàng VP Bank đã thanh lý tài sản thế chấp được 235.000.000đ để trả cho Ngân hàng

VP Bank. Đến nay Ngân hàng VP Bank không đề nghị Tòa án xem xét tài sản thế chấp nữa nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải nộp án phí. Bị đơn phải nộp án phí dân sư sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, bị đơn thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 465 và 466 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt Ngân hàng VP Bank) đối với chị Nguyễn Thị K.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và chị Nguyễn Thị K. Buộc chị Nguyễn Thị K phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 03 khoản vay theo 03 Hợp đồng tín dụng, tính đến ngày 24-8-2020 tổng số tiền là 632.335.251đ (Trong đó nợ gốc 241.851.585đ, nợ lãi phải trả 343.847.586đ, phạt chậm trả lãi 46.636.080đ). Tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Trong trường hợp chị Nguyễn Thị K và những người thừa kế quyền, nghĩa vụ của anh LK không trả gốc và lãi cho Ngân hàng VP Bank thì Ngân hàng VP Bank có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh LK, chị K để thi hành án theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị K do thuộc diện hộ cận nghèo.

Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Nam Định số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) tạm ứng án phí

đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0002073 ngày 28-4-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện + tỉnh: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã BA: 01 bản;
- Đương sự: 02 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thúy Nga